

Hồi 12

*Tiệc Thay Tri Giao Trên Đồi Ít
Đau Lòng Thân Thế Lệ Tuôn Rơi*

H

ai người đi một đoạn, Kim Thế Di thấy Cốc Chi Hoa râu rĩ ủ ê, cười rằng: “Không ở lại phái Mang Sơn thì có hề gì! Nếu là cô nương, tôi chẳng mong có một sư tử như thế!” Cốc Chi Hoa nói: “Tuy Tào sư tử dồn ép người, nhưng cũng coi như là một nữ hiệp chính phái, lúc này huynh có hơi quá đáng với bà ta”. Kim Thế Di cười nói: “Chính vì lúc này tôi thấy ngứa mắt nên mới trút giận thay cho cô nương. Cô nương có để ý bộ dạng của bà ta lúc này không?” Kim Thế Di lại diễn tả lại điệu bộ của Tào Cẩm Nhi Cốc Chi Hoa vẫn mày chau ủ dột.

Kim Thế Di lại khuyên rằng: “Hôm nay cô nương đánh thắng Diệt Pháp hòa thượng, giữ danh dự cho phái Mang Sơn, ngoại trừ Tào Cẩm Nhi, tất cả đồng môn đều mang ơn cô nương, tuy cô nương bị Tào Cẩm Nhi đuổi ra khỏi sư môn nhưng tình hình hôm nay lại khác hẳn bị đuổi vì phản thầy, bởi vậy có ai dám coi thường cô nương!” Cốc Chi Hoa thở dài: “Từ rày về sau, mỗi năm tôi chỉ có thể thăm mộ sư phụ hai lần. Tôi đã hứa sẽ ở bên cạnh sư phụ ba năm, đến nay vẫn chưa mãn”. Kim Thế Di cười rằng: “Chỉ cần trong lòng cô nương có sư phụ, bắt chước người khi còn sống, hành hiệp trượng nghĩa trên giang hồ, há chẳng phải hơn cả giữ bên mộ của người hay sao?”

Cốc Chi Hoa như đang ngẫm nghĩ điều gì đó, nàng đi một đoạn thì thở dài: “Tuy là nói như thế, đáng tiếc tôi không nghe được lời dạy của sư phụ nữa”. Nàng ngừng một lát rồi lại hỏi: “Tôi nghe Dục sư huynh nói, trước đây các người đã đại náo Mạnh gia trang, huynh... huynh có giao thủ với Mạnh... Mạnh Thần Thông không?” Mạnh Thần Thông là kẻ thù của phái Mang Sơn, lại là cha ruột của nàng, nàng không nỡ ông ta là đại ma đầu như mọi người, nhưng lại không muốn coi ông ta là cha ruột, cho nên chỉ có cách gọi thẳng tên ra. Kim Thế Di nói: “Đã từng giao thủ, theo võ công của ông ta mà luận, chỉ e dù đồng môn ba đời của phái Mang Sơn cùng xông lên cũng chưa chắc là đối thủ của ông ta!” sắc mặt Cốc Chi Hoa trắng bệch, vốn là nàng đang nghĩ nếu có một ngày nào đó phái

Mang Sơn đến tìm ông ta trả thù, lúc đó sẽ không ít người chết trong tay Mạnh Thần Thông, vậy nàng sẽ giúp đồng môn hay giúp cha ruột của mình? Nàng ngửa mặt nhìn trời, muốn khóc nhưng lại không rơi nước mắt, chỉ hận mình là con gái của Mạnh Thần Thông.

Lẽ nào Kim Thế Di không biết tâm sự của nàng, chỉ là không muốn làm cho nàng xúc động, thấy nàng cứ rầu rĩ mãi thì không nở lòng, chợt nắm chặt hai tay nàng, lớn giọng nói: “Cô nương là cô nương, y là y, ai trong nấy trong, ai đục nấy đục, sen mọc ở bùn lầy nhưng là quân tử trong các loài hoa, uống cho cô nương là đệ tử của Lữ Tứ Nương, lẽ nào cô nương không hiểu điều này?” Cốc Chi Hoa run rẩy nói: “Những người khác sẽ nghĩ gì?” Kim Thế Di cả cười: “Làm người chỉ mong ngửa lên không thẹn với trời, cúi xuống không thẹn với đất, cần gì phải để ý người bên cạnh nói gì? Người ta gọi tôi là Độc Thủ Phong Cái, coi tôi là đại ma đầu chẳng chuyện ác gì không làm, nhưng tôi tự thấy chưa bao giờ giết người, cũng chưa bao giờ làm chuyện đại gian đại ác, tôi vẫn hành sự theo ý của mình, chẳng cần để ý người khác coi thường hay coi trọng tôi. Tôi bị người ta coi là kẻ ma đầu cũng chẳng sao, hướng chi cô nương chỉ là con gái của ma đầu? Trước đây cô nương từng khuyên tôi, mong tôi là một đứa trẻ mới sinh, thôi được, hôm nay tôi sẽ lấy lời ấy khuyên cô nương, cô nương cứ xem cha mẹ đã chết sớm, ngay từ khi mới ra đời cô nương cũng đã chết, vậy Mạnh Thần Thông có liên quan gì đến cô nương!” những lời nói ấy rất triệt để, ngoại trừ Kim Thế Di, người khác chẳng thể nào nói ra được. Cốc Chi Hoa khóc như mưa, nhưng trong lòng đã thoải mái hơn lúc trước.

Những lời này tựa như đã dồn nén trong lòng chàng bấy lâu nay, đột nhiên đổ ra cuộn cuộn như nước lũ, giọng nói càng lúc càng lớn, rõ ràng là chàng cũng đang kích động, nói xong thì hai người bất giác nhích lại gần nhau hơn. Chỉ nghe giọng nói của y vang vọng trong sơn cốc không ngớt.

Cốc Chi Hoa chợt có cảm giác ngọt dịu trong lòng, thầm nhủ: “Ai cũng bảo Kim Thế Di là kẻ khó gần, xem ra những kẻ này không hiểu y. Ai cũng nghĩ y kiêu ngạo, nhưng không ngờ lại chân thành dễ mến đến thế!”

Kim Thế Di mỉm cười, nói: “Tôi bình sinh thích cười đùa bốn cột, chỉ có hôm nay mới nói lời nghiêm túc”. Trong lòng chàng cũng có cảm giác kỳ diệu, cả bản thân chàng cũng lấy làm lạ vì không hiểu tại sao có thể nói được với Cốc Chi Hoa những lời như thế.

Cốc Chi Hoa khẽ nói: “Vậy ư? Suốt đời huynh chẳng có bằng hữu sao?” hình bóng Lý Tâm Mai hiện lên trong lòng chàng, chàng nghĩ ngợi rồi nói: “Có thể

nói không một người bằng hữu nào như cô nương. Tất cả những người tôi quen biết nếu không căm ghét tôi, coi tôi là quái vật thì lại thương xót tôi, coi tôi như một đứa trẻ đáng thương”. Trong lòng chàng, người coi chàng như “đứa trẻ đáng thương” bao gồm cả Băng Xuyên thiên nữ.

Cốc Chi Hoa nói: “Nhưng có một người huynh không quen biết, người đó không căm ghét huynh, cũng không tội nghiệp cho huynh mà chỉ coi huynh là một viên ngọc thô, tuy hành vi quái gở nhưng vẫn có thể mài dũa”. Kim Thế Di mở to mắt hỏi: “Người đó là ai?” Cốc Chi Hoa nói: “Đó là sư phụ của tôi”. Kim Thế Di mỉm cười: “Không đúng, tôi chưa bao giờ gặp Lữ Tứ Nương, tôi chỉ biết người qua lời kể của sư phụ. Khi lớn lên, tôi càng cảm thấy sư phụ cô nương là người rất thân thuộc”. Cốc Chi Hoa nói: “Tại sao?” Kim Thế Di nói: “Bởi vì cô nương là đệ tử duy nhất của người, đã được người nuôi dạy. Cô nương tốt bụng lại rộng lượng, có thể chịu đựng được tất cả mọi điều. Thầy nào thì trò nấy, cho nên sư phụ tôi kể về Lữ Tứ Nương, tôi mới biết cô nương là học trò của người, bởi vậy trước kia tôi muốn gặp mặt cô nương, cũng cảm thấy cô nương đã là bằng hữu của mình. Nay thấy cô nương hành sự thì lại càng hiểu hơn sư phụ của cô nương”. Cốc Chi Hoa đỏ ửng mặt, nói: “Sao huynh có thể đem tôi so với sư phụ, tôi làm sao có thể bằng được người”. Nàng ngập ngừng rồi lại mỉm cười nói: “Không ngờ huynh cũng là người biết lấy lòng người khác”. Kim Thế Di nghiêm mặt nói: “Không phải lấy lòng. Có lẽ hôm nay cô nương không bằng sư phụ, nhưng sau này chắc chắn sẽ là một Lữ Tứ Nương”.

Ánh mắt hai người chạm nhau, Cốc Chi Hoa ngượng ngùng quay đầu đi. Kim Thế Di nhớ lại một chuyện, chợt hỏi: “Trước khi sư phụ của cô nương qua đời, bảo cô nương để ý đến tôi, tôi nhớ cô nương hình như đã nói như thế”. Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế, sư phụ của tôi luôn nhớ đến Độc Long tôn giả, bởi vậy khi còn sống người cũng để ý đến hành vi của huynh, hy vọng huynh có thể kế thừa võ học của sư phụ, lập ra một phái ở Trung Nguyên, để cho võ công của sư phụ huynh không thất truyền”. Kim Thế Di mừng rỡ, nói: “Vậy tôi muốn hỏi cô nương một chuyện nữa, cô nương có chịu nói thực cho tôi biết không?” Cốc Chi Hoa thấy chàng nói trịnh trọng, hơi ngạc nhiên cười: “Huynh muốn hỏi chuyện gì? Nếu huynh tin tôi thì không cần phải hỏi nữa”. Kim Thế Di nói: “Không phải là tin hay không, chỉ là chuyện này có liên quan đến một bí mật lớn trong võ lâm, tôi ngại rằng dù cô nương biết, có lẽ vì điều cấm kị nào đó cho nên không chịu nói ra.

Cốc Chi Hoa ngập ngừng một lát thì mỉm cười: “Huynh cứ hỏi đi”. Kim Thế Di nói: “Lần đầu tiên chúng ta gặp mặt, cô nương bảo mượn tay Giang Nam gởi cho

tôi một món quà!” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế. Huynh có nhận món quà này chưa?” Kim Thế Di nói: “Cô nương có biết món quà ấy là gì không?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi đoán rằng đó là một bức tranh”. Kim Thế Di nói: “Trước đây cô nương có thấy bức tranh này không?” Cốc Chi Hoa nói: “Chưa từng thấy”. “Vậy cô nương tặng món quà ấy cũng rất kỳ lạ, cả bản thân cũng chưa thấy mà lại đem tặng cho người khác”. Cốc Chi Hoa nói: “Tôi chỉ là mượn hoa dâng Phật mà thôi”.

Kim Thế Di đã giấu nỗi thắc mắc này trong lòng rất lâu, lúc này mới có cơ hội hỏi: “Làm sao cô nương biết trong người Tàng Linh thượng nhân có bức tranh kỳ lạ ấy?” Cốc Chi Hoa nói: “Kỳ lạ như thế nào?” Kim Thế Di lấy ra cho nàng xem, rồi hỏi: “Cô nương hãy xem ngọn núi lửa ở giữa biển khơi, có một người giương cung bắn vào miệng núi lửa, đó là ý gì?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi đã nói chưa từng thấy bức tranh này, tôi làm sao biết ý nghĩa của nó?” Kim Thế Di rất thất vọng, ngẩn ra nhìn nàng.

Cốc Chi Hoa cười: “Tôi tuy không biết ý nghĩa của bức tranh này, nhưng tôi lại biết lai lịch của nó. Huynh rất thông minh, đã có thể phá giải được huyền cơ của bức tranh, biết được nó có liên quan đến một bí mật trong võ lâm”. Kim Thế Di nói: “Chính Tàng Linh thượng nhân đã tiết lộ như thế”. Cốc Chi Hoa ngạc nhiên: “Sao Tàng Linh thượng nhân lại tiết lộ cho huynh biết bức tranh này?” Kim Thế Di nói: “Y không nhắc bức tranh này, y chỉ mời tôi cùng đi tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh để lại trên hải đảo, y bảo rằng trên đời này ngoài y, không ai biết bí mật này, sau khi y chết, Giang Nam đã phát hiện bức tranh, cho nên mới đưa cho tôi. Tôi nghi ngờ hải đảo này là nơi sư phụ của tôi đã từng đến”. Cốc Chi Hoa nói: “Được, huynh hãy nói trước những điều huynh biết”. Rồi Kim Thế Di lần lượt kể lại cuộc nói chuyện với Tàng Linh thượng nhân cùng với chuyện Độc Long tôn giả bảo chàng không được lên trên đảo có núi lửa chơi lúc còn bé, chàng chỉ giấu một chuyện quan trọng nhất, đó chính là thân thế của Lịch Thắng Nam. Lịch Thắng Nam là hậu duệ của Lịch Kháng Thiên, học trò của Kiều Bắc Minh, tính ra hiện nay chỉ có Lịch Thắng Nam có liên quan đến Kiều Bắc Minh.

Kim Thế Di không phải cố ý giấu giếm Cốc Chi Hoa mà bởi vì chàng đã hứa với Lịch Thắng Nam, quyết không tiết lộ thân thế của nàng. Từ sau khi gặp gỡ Lịch Thắng Nam, không biết thế nào mà mỗi khi nhớ đến nàng thì Kim Thế Di tựa như có một nỗi e dè ẩn chứa trong lòng, cho nên chàng cố nén không nhớ đến nàng. Thế nhưng khi kể với Cốc Chi Hoa, hình bóng của Lịch Thắng Nam lại hiện ra rõ ràng trong lòng y.

Cốc Chi Hoa im lặng nghe chàng nói, chợt phát giác vẻ mặt chàng có hơi khác lạ, Cốc Chi Hoa rất ngạc nhiên, ngay lúc này Kim Thế Di đã ngừng lại.

Cốc Chi Hoa nói: “Có phải huynh muốn đến hải đảo tìm bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh nhưng lại sợ hay không?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế. Tôi nghĩ trên hai đảo chắc chắn có chuyện gì kỳ quái, nếu không sư phụ của tôi đã không nói với tôi như thế”. thật ra chàng không phải sợ điều này mà là bởi vì chàng nhớ đến Lịch Thắng Nam, Lịch Thắng Nam tựa như một cái bóng đeo bám chàng, chàng sợ cái bóng ấy.

Cốc Chi Hoa nói: “Xem ra trên hòn đảo ấy chắc chắn có chứa bí kíp võ công của Kiều Bắc Minh. Lúc nãy huynh hỏi tôi, tôi làm sao biết Tàng Linh thượng nhân có bức tranh, bây giờ tôi có thể nói cho huynh biết, một ngày trước khi qua đời, sư phụ đã nói cho tôi biết, người cũng có lệnh lấy bức tranh này lại tặng cho huynh. Ngày hôm đó vừa khéo Tàng Linh thượng nhân bị huynh đả thương đả thương, chết ở trong sơn động, còn huynh thì chưa phát hiện y có giấu bí mật này, cho nên tôi đã nhờ Giang Nam gửi cho huynh”. Kim Thế Di ngạc nhiên nói: “Sao người lại biết?” Cốc Chi Hoa nói: “Lệnh sư Độc Long tôn giả trước kia cũng từng nói với người về hải đảo ấy, ông bảo đã từng phát hiện trên đảo có bút tích của Kiều Bắc Minh, lệnh sư không biết Kiều Bắc Minh là người như thế nào, răn độc quái vật lại hay xuất hiện, tuy lệnh sư không sợ nhưng cũng không muốn mạo hiểm. Sau đó người hỏi sư phụ về Kiều Bắc Minh, sư phụ tôi đã đoán đúng, đó chính là một đại ma đầu ba trăm năm trước, có thể ông ta đã để lại võ công trên hải đảo”. Kim Thế Di nghĩ bụng: “E rằng trên hải đảo không chỉ có răn độc mãnh thú, nếu không sư phụ đã chẳng nói với mình như thế. Không biết người đã phát hiện ra chuyện gì quái dị mà cả Lữ Tứ Nương cũng không nói”.

Cốc Chi Hoa tiếp tục nói: “Nhiều năm trôi qua, lệnh sư cũng qua đời. Cho đến ba năm trước, sư phụ tôi đến Thiên Sơn thăm Đường Hiểu Lan. Đường Kinh Thiên và Bằng Xuyên thiên nữ cũng ở đấy, nhắc lại chuyện này Bằng Xuyên thiên nữ nhớ lại một chuyện, cha của nàng là Quế Hoa Sinh năm xưa vì tìm võ công tuyệt thế, cho nên đã đi sang nước khác, kết mối duyên lành với công chúa của nước Nê Bách Nhĩ, kết giao với võ sĩ của các nước, có một võ sĩ Ba Tư nói với người rằng, một bậc tôn sư võ học ở Tây Tạng đã từng đến Ba Tư, mua một bức tranh của một người Ba Tư có gốc gác Trung Quốc, nghe nói viễn tổ của người ấy là một hải khách Trung Quốc, ông ta có một cuốn nhật ký kể lại chuyện đã gặp một kỳ nhân tên gọi Kiều Bắc Minh ở một hải đảo, người Ba Tư này không hiểu chữ Trung Quốc, song vẫn còn nhớ cái tên Kiều Bắc Minh. Võ sĩ Ba Tư ấy

biết Tàng Linh thượng nhân là một bậc tông sư võ học, nghi ngờ ông ta mua bức tranh có liên quan đến võ công, mà Quế Hoa Sinh cũng là người Trung Quốc, cho nên đã kể chuyện này cho Quế Hoa Sinh biết, Quế Hoa Sinh cũng không biết Kiều Bắc Minh là ai, định rằng khi nào về trung thổ sẽ hỏi Lữ Tứ Nương. Đáng tiếc Quế Hoa Sinh suốt đời không gặp được Lữ Tứ Nương, có điều con gái ông ta là Băng Xuyên thiên nữ lại có cơ hội”. Kim Thế Di mới vỡ lẽ ra, nói: “Té ra câu chuyện lại rắc rối như thế, sư phụ của cô nương nghe Băng Xuyên thiên nữ kể lại câu chuyện của cha nàng mới biết bí mật của Kiều Bắc Minh nằm trong tay Tàng Linh thượng nhân”.

Cốc Chi Hoa nói: “Sau khi sư phụ tôi từ Thiên Sơn trở về thì biết không còn sống được bao lâu, người muốn sau khi người qua đời tôi phải để ý hai người, một người là huynh, một người là Tàng Linh thượng nhân. Người bảo võ công của sư phụ huynh rất độc đáo, rất nhiều môn phái lớn ở Trung Nguyên không bằng, đáng tiếc người không có được tâm pháp nội công chính tông, cho nên cuối cùng đi vào con đường tẩu hỏa nhập ma. Sư phụ tôi đọc rộng hiểu nhiều, người đã xem ghi chép của các bậc tiền bối võ lâm, biết Kiều Bắc Minh là nhân vật võ công cao cường nhất trong tà phái từ thời Minh đến nay, năm xưa khi giao thủ với đại hiệp Trương Đan Phong lần thứ hai, ông ta đã luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ tám, bắt đầu đi vào cảnh giới của tầng thứ chín”.

Kim Thế Di nói: “Theo tôi biết, giờ đây Mạnh Thần Thông chỉ mới luyện được tầng thứ bảy, còn kém xa Kiều Bắc Minh năm xưa. Mạnh Thần Thông cũng lo rằng sẽ bị tẩu hỏa nhập ma”.

Cốc Chi Hoa nói: “Theo kinh điển Mật Tông Tây Tạng ghi lại, sau khi luyện Tu la âm sát công đến tầng thứ tám sẽ bị tẩu hỏa nhập ma. Nhưng Kiều Bắc Minh năm xưa đã bước vào cảnh giới của tầng thứ chín, lại còn có thể giao thủ với Trương Đan Phong, sau đó sống trên hải đảo gần một trăm tuổi mới chết, từ đó mà đoán, quả thực ông ta có thể hợp nhất nội công của hai phái chính tà, tiêu trừ mầm họa tẩu hỏa nhập ma, đó là vấn đề mà lệnh sư phải giải quyết. Cho nên sư phụ bảo tôi sau khi người chết phải tìm huynh, cho huynh biết bí mật trong bức tranh của Tàng Linh thượng nhân, hy vọng huynh có thể lấy được bí kíp võ lâm của Kiều Bắc Minh”.

Kim Thế Di nói: “Bây giờ thì tôi đã hiểu, tháng trước Côn Luân tản nhân, Tang Mộc Lão và Kim Nhật đuổi theo Tàng Linh thượng nhân đến huyện Đông Bình, cô nương gặp ba ma đầu ấy, lúc đó chắc là cô nương đã phát hiện dấu vết của tôi và Tàng Linh thượng nhân?” Cốc Chi Hoa nói: “Đúng thế, tôi vẫn âm thầm

đi theo hai người, vì các người đều phải đối phó cường địch cho nên không để ý đến tôi. Sau đó Tàng Linh thượng nhân chết, Giang Nam đã trao bức bản đồ và quyển nhật ký của người hải khách cho huynh, tôi mới không để ý đến nữa”.

Kim Thế Di cười nói: “Lúc đó cô nương chưa cho tôi biết tường tận, có lẽ vẫn chưa tin tôi, chắc là muốn xem thử tính tình tôi như thế nào, nếu quả là một người tốt thì mới chịu nói ra có đúng không?” Cốc Chi Hoa cười nói: “Huynh chỉ nói đúng một nửa, tôi đoán thế nào huynh cũng lên Mang Sơn cúng tế sư phụ tôi”. Kim Thế Di cũng cười: “Cô nương cũng chỉ đoán đúng một nửa, tôi lên Mang Sơn ngoại trừ cúng tế cho sư phụ cô nương, còn muốn gặp cô nương”.

Ánh mắt hai người lại chạm nhau, sóng lòng xao xuyến, nước thu tràn trề, đúng là mấy phen gặp nhau, cuối cùng trở thành tri kỷ. Kim Thế Di giật mình, chợt nói: “Cốc cô nương tính đi đâu?” Cốc Chi Hoa nói: “Tôi cũng chưa biết”. Kim Thế Di nói: “Cô nương có hứng cỡi gió đạp sóng không? Chúng ta sẽ ra biển”. Cốc Chi Hoa nói: “Có phải huynh muốn cùng tôi đến hòn đảo của Kiều Bắc Minh không?” Kim Thế Di nói: “Đúng thế”. Cốc Chi Hoa nói: “Chỉ có hai người chúng ta?”

Cốc Chi Hoa tuy là nữ kiệt trong võ lâm, tánh tình phóng khoáng, nhưng ngấm lại cô nam quả nữ ngồi cùng một thuyền ra biển, quả không tiện lắm, nàng muốn từ chối cho nên mới hỏi như thế. Kim Thế Di nghe nàng hỏi như thế thì tựa như sấm nổ giữa trời xanh, chợt hình bóng của Lịch Thắng Nam hiện lên trong đầu chàng. Kim Thế Di rối bời lòng dạ, ngẩng đầu lên thì thấy phía trước có một tòa trà đình, chàng lặng lẽ bước vào trong trà đình.

Cốc Chi Hoa rất lấy làm lạ, bước theo y vào trong, cười nói: “Sao huynh chẳng nói lời nào?” Kim Thế Di nói: “Tôi đã khát, muốn kiếm chút rượu uống”.

Loại trà đình ven đường thường bán kèm theo rượu, Kim Thế Di vừa ngồi xuống đã bảo tên tiểu nhị đem ra ba cân bạch can, Cốc Chi Hoa nói: “Tôi không uống rượu”. Rồi kêu một bình trà, nàng thấy Kim Thế Di cứ uống hết bát này tới bát khác, trong chớp mắt đã uống cạn ba cân bạch can, chàng lại gọi tiểu nhị đem thêm ba cân nữa. Tên tiểu nhị chưa bao giờ thấy ai uống rượu như thế, mở to mắt nói: “Khách quan, ngài uống thật là mau!”

Cốc Chi Hoa rầu rĩ, thầm nhủ: “Kim Thế Di là người thông minh, y thấy mình hỏi như thế thì đã đoán rằng mình không chịu đi cùng y ra biển cho nên trong lòng rầu rĩ. Sao y không nghĩ cho mình, tuy người trong võ lâm không phân biệt lễ tiết, nhưng cô nam quả nữ thì làm sao có thể đi cùng thuyền?”

Nàng nào biết Kim Thế Di nghĩ đến cuộc hẹn với Lịch Thắng Nam, chàng đã hứa cùng Lịch Thắng Nam ra biển, làm sao có thể đi cùng Cốc Chi Hoa? Dù Cốc Chi Hoa không ngại nhưng chàng đã hứa không tiết lộ bí mật của Lịch Thắng Nam, từ đó có thể biết nàng sẽ không cho mình dắt theo một cô gái lạ.

Tuy tính tình của Kim Thế Di phóng khoáng, nhưng không phải là một người thô lỗ. Vậy tại sao chàng chưa suy nghĩ mà đã hẹn với Cốc Chi Hoa?

Tình cảm là một cái gì đó rất lạ lùng. Kim Thế Di ngày đêm mong nhớ Cốc Chi Hoa, giờ đây gặp nhau thì cảm thấy rất hợp nhau, khi chàng cảm nhận được tình cảm của nàng thì dù chuyện lớn bằng trời cũng quên bẵng, chàng làm sao có thể nhớ đến Lịch Thắng Nam? Nhưng chàng vừa mới nói ra thì hình bóng của Lịch Thắng Nam hiện ra rõ ràng trong lòng chàng, khiến chàng hối hận cũng không kịp. Cốc Chi Hoa không rõ chuyện trước kia của chàng, làm sao biết trong lòng chàng rất phức tạp?

Kim Thế Di uống một mạch bảy tám bát rượu, buồn bã nói: “Cô nương không đi cũng được, có lẽ tôi sẽ hẹn người khác”. Cốc Chi Hoa nói: “Đi tìm bí kíp võ công tuyệt thế thì làm sao có thể tùy tiện hẹn ai? Huynh không sợ trên hải đảo có quái vật sao?” lúc này Cốc Chi Hoa đã quyết định, chỉ cần Kim Thế Di nói thêm một tiếng, nàng sẽ chấp nhận ngay. Nhưng Kim Thế Di thì lại tỏ vẻ rầu rĩ, cúi đầu uống một bát rượu nữa, nói: “Tôi không sợ nơi ấy, tôi chỉ sợ...” Cốc Chi Hoa nói: “Sợ gì?” Kim Thế Di buột miệng: “Tôi sợ bản thân tôi”. Câu nói ấy kỳ lạ vô cùng, Cốc Chi Hoa cười rằng: “Câu nói của huynh nghe bí hiểm thật!”

Kim Thế Di bưng chén rượu, nói: “Uống!” rồi tu ừng ực, Cốc Chi Hoa cười: “Chẳng phải tôi đã bảo không uống hay sao?” rồi nàng liếc nhìn Kim Thế Di, dịu dàng nói: “Huynh cũng nên uống ít lại!” Kim Thế Di thấy lòng rối bời, y mượn bài Giới tử từ của nhà thơ thời Tống là Tân Khí Tật rồi đổi vài chữ, cao giọng hát: “Cùng người uống rượu, lão tử sáng nay, buông lời hình hài! Suốt năm chưa uống, nay mừng được say, thở như sấm dậy! Đừng nói lưu linh, từ xưa đến nay mấy ai say khướt!...”

Cốc Chi Hoa nói: “Kim đại ca, huynh say rồi!” Kim Thế Di nói: “Uống rượu gặp người tri kỷ ngàn ly vẫn còn ít, chỉ có mấy cân bạch can này làm sao say nổi? Tiểu nhị, đem thêm ba cân nữa!” Cốc Chi Hoa nói: “Kim đại ca, nghe lời tôi, đừng uống nữa!” Kim Thế Di say đến nỗi mắt lơ đãng, chàng ngẩng đầu nhìn lên thì thấy ở ngoài đường có một đám người, chàng vừa nhìn thì giật mình: “Bọn người ấy chẳng phải là Chung Triển và Võ Định Cầu sao?” khi nhìn kỹ lại thì quả nhiên là họ, Kim Thế Di chợt vỗ bàn đứng dậy, cười ha hả: “Đi khắp nơi mà chẳng gặp, té

ra hai tên tiểu tử ở đây! Cốc cô nương, đợi tôi một lát, tôi sẽ quay lại uống tiếp!” Cốc Chi Hoa vội vàng nói: “Kim đại ca, đại ca lại làm gì thế?” Kim Thế Di nói: “Tôi phải hỏi hai tên tiểu tử một việc, cô nương cứ mặc tôi, tôi quyết chẳng làm càn!”

Té ra hai người Chung, Võ cũng đến Mang Sơn, ba người đi cùng họ, một người tên là Lư Đạo Lân, một người là Lâm Sinh, đều là đệ tử của Tào Nhân Phụ và Lộ Dân Đảm, lúc này khi Trình Hạo điểm danh, nói với Tào Cẩm Nhi rằng có hai đồng môn thông báo đến nhưng vẫn chưa thấy mặt là họ. Một người nữa là đệ tử tục gia của phái Thiếu Lâm, tên gọi Khâu Nguyên Giáp, y là cao đồ của giám tự chùa Thiếu Lâm Bản Không thượng nhân. Hai người Chung, Võ gặp họ trên đường, được biết hôm nay là ngày Độc tý thần ni đã qua đời năm mươi năm, nhớ lại mối giao tình của sư môn liền cùng họ đến dự. Cả bọn đang hào hứng, chợt nghe tiếng quát: “Hai tên tiểu tử nhà ngươi đứng lại cho ta!” Võ Định Cầu ngẩng đầu lên nhìn, y thấy Kim Thế Di đứng chặn giữa đường thì kinh hoảng, Chung Triển thì chần tẫn hơn, vội vàng rút kiếm ra khỏi vỏ, trầm giọng quát: “Con đường này chẳng phải của ngươi, tại sao ngươi không cho bọn ta qua?” Kim Thế Di cười nói: “Hai tên tiểu tử nhà ngươi vẫn chưa no đòn ư? Trước mặt ta mà dám vung đao múa kiếm? Ta muốn hỏi các người một chuyện, nói rõ ràng thì cứ việc đi qua”.

Võ Định Cầu vừa mới trấn tĩnh, cật đồng người, lớn giọng mắng: “Dưới chân núi Mang Sơn nào để cho ngươi ngang ngược? Ngươi có tránh ra hay không?” y trịnh trọng nói ra mấy chữ “dưới chân núi Mang Sơn” thật ra là có ý lôi kéo hai đệ tử của phái Mang Sơn, nhưng bọn họ không biết Kim Thế Di là ai, cũng không biết y và hai người Chung, Võ có xích mích gì cho nên tạm lui qua một bên, nghe rõ rồi tính tiếp.

Kim Thế Di cười lớn nói: “Dưới chân núi Mang Sơn thì thế nào? Ta có chuyện muốn hỏi ngươi, ngươi dám không nói, ta sẽ đánh gãy cặp giò của ngươi, khiến cho ngươi phải bò lên Mang Sơn”. Lâm Sinh nhịn không được, nói: “Các hạ là bằng hữu phương nào? Có chuyện gì muốn hỏi thì cứ nói, cần gì phải ngang tàng như thế?” Kim Thế Di trợn mắt, nói: “Ngươi không nên biết tên ta thì hơn. Ta có việc muốn hỏi chúng, ai bảo chúng không nói mà lại mắng ta ngang ngược?”

Khi Kim Thế Di nói thì nước bọt văng tung tóe, hơi rượu phả ra nồng nặc, Lâm Sinh thối lui một bước, thầm nhủ: “Chắc gã này đã uống say nên làm càn”. Thế thì nói: “Chung đại ca, hãy nghe thử y hỏi gì? Dưới chân núi Mang Sơn, tiểu đệ quyết không khoan tay đứng nhìn để cho các người gặp phiền phức”.

Chung Triễn vội vàng nháy mắt với Võ Định Cầu, rồi bước lên nói: “Kim tiên sinh cứ gì chỉ giáo?” y nhớ lại trong trận ác chiến ở Mạnh gia trang, Kim Thế Di từng ngầm giúp cho nên mới nói khách sáo như thế. Kim Thế Di nói: “Hừ, người biết điều hơn tên tiểu tử họ Võ kia, ta hỏi người, Lý Tâm Mai đâu? Nàng đã đi đâu? Tại sao không cùng đi với người?” Chung Triễn nói: “Ồ, té ra tiên sinh muốn hỏi sư muội của tôi? Nàng... nàng...” Kim Thế Di nói: “Nàng thế nào?” Chung Triễn nói: “Tôi... tôi không biết”. Kim Thế Di nói: “Xem bộ dạng người cũng thật thà, nhưng lại cứ vờ vịt trước mặt ta! Sau khi Tâm Mai thoát khỏi Mạnh gia trang, chẳng phải đã đến trấn Tân An tìm các người sao? Lẽ nào lại không gặp?” thầm nhủ: “Nếu Chung Triễn không nói dối, chắc chắn Lịch Thắng Nam đã nói dối”. Sau khi đại náo Mạnh gia trang, Lịch Thắng Nam lấy danh nghĩa của Lý Tâm Mai lừa Kim Thế Di đến núi Thái Hàngg, khi Kim Thế Di chất vấn nàng, nàng mới bảo chính nàng cố ý dụ Lý Tâm Mai đi, chỉ cho Lý Tâm Mai đến gặp Chung Triễn, cho nên Kim Thế Di vừa gặp Chung Triễn và Võ Định Cầu thì đã truy vấn.

Lịch Thắng Nam không nói dối, Lý Tâm Mai quả nhiên tìm được hai người Chung, Võ, Chung Triễn vốn muốn cho nàng biết tin tức của Kim Thế Di, nhưng vì Võ Định Cầu căm tức Kim Thế Di cho nên cố ý bịa chuyện, bảo rằng Kim Thế Di đã bị Tu la âm sát công đả thương, xem ra sắp không giữ được mạng. Võ Định Cầu muốn cắt đứt tia hy vọng của Lý Tâm Mai, muốn nàng trở về Thiên Sơn, Lý Tâm Mai tưởng là thật, đau lòng vô cùng, nhưng nàng không nhận được tin tức xác thực thì làm sao có thể cam lòng, trái lại đã lập tức rời khỏi sư huynh, lại đi tìm tung tích của Kim Thế Di, Chung Triễn khuyên nàng không được, đuổi theo thì không kịp, sau đó mới trách Võ Định Cầu một hồi.

Nhưng trước mặt Kim Thế Di, Chung Triễn làm sao nói thật, Kim Thế Di thấy y ấp úng thì nghi ngờ, quát hỏi: “Tên tiểu tử nhà người té ra cũng giả vờ thật thà, Lý Tâm Mai ở đâu, người có nói hay không?” Võ Định Cầu ỷ có người phái Mang Sơn thì lớn gan, cười lạnh nói: “Kim Thế Di, Lý Tâm Mai là người thế nào của người? Tại sao người cứ hỏi tung tích của nàng?” Kim Thế Di cả giận, sắp phát tác thì nghe Võ Định Cầu lạnh lùng nói: “Cho người biết, Lý Tâm Mai đã là vị hôn thê của tiểu sư thúc ta, người không cần quan tâm nữa!” Chung Triễn đỏ ửng mặt, nhưng trước mặt người ngoài thì không tiện trách Võ Định Cầu. Từ lâu Chung Triễn đã yêu mến nàng tiểu sư muội này, vả lại Đường Hiểu Lan cũng đã đề thân với Phùng Lâm, nhưng Lý Tâm Mai vẫn chưa chịu mà thôi.

Kim Thế Di ngăn người ra, rồi buột miệng mắng: “Tên tiểu tử nhà người tuổi trẻ mà đầu óc toàn những ý nghĩ đen tối, Tâm Mai và ta như huynh muội, ta biết

nàng đang tìm ta, tại sao ta không thể tìm nàng?” Võ Định Cầu cười lạnh: “Huynh muội cái gì, Tâm Mai tuổi trẻ ngây thơ, người rõ ràng là muốn gạt nàng. Nếu người muốn tìm nàng thì tại sao không đến Thiên Sơn? Giờ đây nàng đi lại một mình trên giang hồ, người lại muốn tìm nàng!” trước kia Kim Thế Di không chịu tìm Lý Tâm Mai là muốn né tránh tình cảm của nàng, nhưng từ sau khi y nghe hai người Chung, Võ nói chuyện ở trong khách sạn, biết Lý Tâm Mai thề rằng phải gặp y rồi mới chịu lấy người khác, mối tình si của nàng khiến cho chàng không thể tưởng tượng nổi, lúc đó chàng mới biết né tránh cũng không phải là cách. Huống chi chàng là người dễ xúc động, nghĩ đến tấm tình si của Lý Tâm Mai, chàng cũng không nỡ mãi né tránh nàng. cho nên sau khi chàng biết Lịch Thắng Nam lừa mình thì mới nổi giận, trước khi chưa lên Mang Sơn, chàng đã tốn mấy ngày đi chung quanh trấn Tân An tìm Lý Tâm Mai.

Nhưng giờ đây Võ Định Cầu tựa như muốn nói chàng có ý xấu đối với Lý Tâm Mai, thấy nàng đi lại một mình trên giang hồ, không có cha mẹ bên cạnh thì tìm cách quyến rũ nàng. Kim Thế Di nghe thế thì làm sao không giận?

Ba người đi cùng Chung, Võ chợt nghe Võ Định Cầu kêu ba tiếng “Kim Thế Di”, đều thất kinh, Lâm Sinh hỏi: “Võ huynh, đây có phải là Kim Thế Di mà người trên giang hồ gọi là Độc thủ phong cái không?” theo y nghĩ, Kim Thế Di tên tuổi lẫy lừng như thế ít nhất cũng phải là một người từ trung niên trở lên, nhưng không ngờ chàng chỉ là một người trẻ khoảng hai mươi tuổi.

Võ Định Cầu nói: “Chính là Độc thủ phong cái, cho nên mới ngang ngược như thế. Hừ, hừ! Kim Thế Di, ở nơi khác thì người có thể làm càn, ở dưới chân núi Mang Sơn chẳng phải là chỗ cho người ngang ngược! Người đừng nên hỏi đến vị hôn thê của người khác! Bọn ta đã trả lời xong, người có nhường đường hay chưa?”

Kim Thế Di trợn mắt, đột nhiên cười rộ rồi trừng mắt nhìn Võ Định Cầu: “Miệng chó không mọc được ngà voi, có phải người muốn ném bùn nữa không?” Võ Định Cầu thối lui ba bước, y cậy có người chống lưng nên cả gan mắng rằng: “Người dám!” Kim Thế Di cười ha hả, nói: “Được, hôm nay thấy người lên Mang Sơn viếng mộ Lữ Tứ Nương lão tiền bối, ta không cho người ném bùn, mời người uống vài ngụm rượu!” rồi ngậm vận nội công há mồm phun ra, mấy cân rượu trong bụng bắn vọt ra, Võ Định Cầu vừa mới mở miệng định mắng thì thấy rượu bay tới, y vội vàng ngậm miệng lại, tai mắt mũi miệng đều bị rượu phun vào, Võ Định Cầu lại không phải là người biết uống rượu, y thấy vừa cay vừa thối, nghĩ lại

rượu này là do Kim Thế Di phun ra, thế là ruột gan đảo lộn, cả cơn đêm qua vừa mới ăn cũng nôn ra.

Kim Thế Di ngửa mặt cười lớn, Võ Định Cầu làm sao có thể nén được cơn giận, thế là rút ra thanh trường kiếm múa ra một mảng kiếm hoa, đâm về phía Kim Thế Di, Chung Triễn cũng bị rượu văng đầy mặt, nhưng không thể thắm như Võ Định Cầu, y cũng nổi giận đánh ra một chiêu Ứng kích trường không.

Chung Triễn đứng tương đối gần Kim Thế Di, kiếm rút ra sau nhưng đến trước, Kim Thế Di biết y đã có được vài phần hỏa hầu Thiên Sơn kiếm pháp, chàng không dám quá khinh địch, thế rồi mới vung cây gậy, sử dụng năm phần chân lực, đánh bật cây trường kiếm của Chung Triễn ra, rồi chàng thuận tay múa gậy một vòng, cây thanh đồng kiếm của Võ Định Cầu đâm thẳng vào trong vòng gậy, bị cây gậy cuốn một cái, thanh kiếm vượt khỏi tay. Chung Triễn vội vàng sử dụng một chiêu Đại tu di kiếm thức, chặn lại cho Võ Định Cầu, Võ Định Cầu phóng người vọt lên, tiếp lấy thanh kiếm rồi kêu oai oái: “Độc thủ phong cái, hôm nay không phải ngươi chết thì ta vong” Kim Thế Di cười nói: “Hai tên nhãi nhép các ngươi có thể làm gì được ta? Ta không muốn lấy mạng của các ngươi!” rồi cây gậy chỉ đồng đánh tây, chỉ nam đánh bắc, đầu gậy toàn đâm vào các đại huyết nhưng lại cố ý nương tay, khiến cho cả hai người Chung, Võ đều xoay vòng vòng. Lư Đạo Lân thấy thế thì giở cây thiết tỳ bà vội vàng chạy lên giúp sức.

Lư Đạo Lân là đại đệ tử của Tào Nhân Phụ, cùng một tông với Tào Cẩm Nhi, trong số các đệ tử đời thứ ba của phái Mang Sơn, võ công của y chỉ kém Tào Cẩm Nhi, Dục Trọng Mâu, được xét đứng hàng thứ ba, vốn là y không muốn thắng nhờ số đông, nhưng giờ đây hai người Chung, Võ đang gặp nguy hiểm, y lại không biết Kim Thế Di chỉ muốn đùa cợt, không có ý lấy mạng hai người Chung, Võ. Y chỉ thấy Kim Thế Di vung cây gậy đâm vào các yếu huyết của hai người này thì làm sao không kinh hãi, lòng nhủ thầm: “Người này là đệ tử của phái Thiên Sơn, nếu bị thương trong tay Kim Thế Di, phái Mang Sơn biết ăn nói thế nào với người ta? Tiếng xấu của Kim Thế Di đồn khắp giang hồ, nay mình cùng đệ tử phái Thiên Sơn liên thủ đối phó với y, chắc võ lâm đồng đạo cũng chẳng chê cười”.

Kim Thế Di thấy Lư Đạo Lân tay ôm cây thiết tỳ bà nhảy vào vòng chiến thì quát: “Không liên quan đến chuyện của phái Mang Sơn các ngươi, hãy mau lui ra!” Lư Đạo Lân lớn giọng nói: “Hai người bọn họ lên núi Mang Sơn bái tế tổ sư của chúng tôi, làm sao không liên quan đến ta? Độc thủ phong cái, ngươi ngang ngược bá đạo, ở nơi khác ta có thể mặc kệ, nhưng ở dưới chân núi Mang Sơn thì

ta không thể đứng yên mà nhìn được!” Kim Thế Di cả cười: “Được, người cứ việc xen vào!” thế rồi chàng vung cây gậy điểm thẳng vào ngực của Lư Đạo Lân, Lư Đạo Lân không ngờ chàng ra tay nhanh như thế, thế là trong lúc vội vàng đã sử dụng thân pháp Thiết bản kiều, ngửa người ra phía sau, chỉ nghe bình một tiếng, trượng phong quét qua mặt, Kim Thế Di cười: “Hay, trong số các đệ tử của phái Mang Sơn, coi như người cũng khá lắm, nhưng ở chiêu này người không nên dùng thân pháp Thiết bản kiều, thân pháp Thiết bản kiều tuy có hạ bàn vững chắc, nhưng xoay chuyển không linh hoạt, nếu ta nửa đường biến chiêu, đổi trên làm dưới, chỉ cần quét nhẹ đuôi gậy thì đầu của người há chẳng phải vỡ nát hay sao?” Kim Thế Di ôn tồn chỉ bảo tựa như đối với kẻ hậu bối nhưng tay thì vẫn không lơ lửng, khi chàng đang nói chuyện thì hai người Chung, Võ đã mấy lần gặp nguy.

Lư Đạo Lân giận đến nổi đỏ ửng mặt, tay gậy cây tỳ bà kêu lên ba tiếng, ba mảnh thấu cốt đinh chọt bắn ra, trong bụng của cây thiết tỳ bà có giấu ám khí, đó là binh khí độc môn của Tào Nhân Phụ, rất nổi tiếng trên giang hồ. Sau khi Tào Cẩm Nhi trở thành chưởng môn nhân, cảm thấy dùng cây thiết tỳ bà có chứa ám khí này không hợp với thân phận lãnh tụ một phái, lại thêm nội công của bà ta dần dần tinh thuần, tự tin không cần dùng đến ám khí nữa cho nên truyền tuyệt kỹ Thiết tỳ bà cho sư đệ, Lư Đạo Lân đã khổ luyện công phu Thiết tỳ bà hơn mười năm, đã hiểu được sự ảo diệu của món binh khí này.

Lúc này, y đứng cách Kim Thế Di khoảng một trượng, nghĩ bụng không có lý nào lại không trúng, ba mảnh thấu cốt đinh bay ra theo hình chữ phẩm, chia nhau bắn vào ba huyệt đạo của Kim Thế Di, Kim Thế Di lại phải dùng cây gậy sắt đối phó với kiếm của hai người Võ, Chung, theo lý thì rất khó né tránh, không ngờ ba mảnh thấu cốt đinh sắp đánh vào người Kim Thế Di, Kim Thế Di chột phun phì một tiếng, ba mảnh thấu cốt đinh tự nhiên rơi xuống, Lư Đạo Lân ngăn người ra, chột nhớ lại một môn tuyệt kỹ nổi danh giang hồ của Độc thủ phong cái mà không khỏi toát mồ hôi lạnh!

Chỉ nghe Kim Thế Di cười lớn ba tiếng, rồi nói: “Ta khuyên người đừng nên dùng ám khí nữa. Nếu người cứ tiếp tục dùng, ta nổi hứng cũng trả lại bằng ám khí, người sẽ càng khổ hơn, lúc này ta chỉ giả trò vật, đánh rơi ba mảnh thấu cốt đinh của người mà thôi, lần tới nếu người ném ám khí ra, phi châm của ta sẽ bắn vào thất khiếu của người!” té ra Kim Thế Di đã phun phi châm ra, đánh rơi ba mảnh thấu cốt đinh của Lư Đạo Lân. Lư Đạo Lân nhớ lại trên giang hồ đồn rằng Kim Thế Di có thể phun độc châm, sợ đến nỗi toát mồ hôi, thầm nhủ: “Trước kia mình chỉ nghĩ họ thổi phồng, nay tận mắt thấy quả nhiên danh đồn không ngoa”.

Thủ nghĩ xe, phi châm rất nhẹ, nhưng lại có thể đánh rơi thấu cốt đĩnh, khoan hãy nói loại phi châm này rất nhỏ bé khó đề phòng, chỉ cần có công lực đủ phóng phi châm ra cũng đã đến mức kinh thế hãi tục! Lư Đạo Lân nghe Kim Thế Di dọa như thế quả nhiên không dám dùng ám khí nữa.

Công phu Thiết tỳ bà của Tào Nhân Phụ, ngoại trừ âm thầm phát ra ám khí, bao gồm tám cách đánh, đó là vỗ, đánh, khóa, bắt, bắn, bạt, đè, đẩy, cũng là một loại vũ khí lợi hại, Lư Đạo Lân múa cây thiết tỳ bà kêu lên vun vút, Thiên Sơn kiếm pháp của Chung Triễn và Võ Định Cầu tuy còn bị hạn chế bởi tuổi tác, hỏa hẩu hay công lực vẫn chưa đủ nhưng cũng đã tinh diệu phi phàm, cả ba người liên thủ tuy chưa thể ngang bằng với Kim Thế Di nhưng cũng không đến nỗi thất bại thảm.

Đang lúc kịch chiến Kim Thế Di chợt buông giọng cười: “Phái Mang Sơn các người quả thật không biết tốt xấu, chưởng môn sư tỷ của các người đã nợ ta một mối ân tình, vẫn còn chưa đáp tạ, nay người lại dùng ám khí đối phó với ta, ta nể mặt Lữ Tứ Nương không tính toán với người, nay càng nghĩ càng tức, ta sẽ tạm thời phạt nhẹ, đánh vào mông người đây!” thế là chàng vung cây gậy bổ xuống đầu Lư Đạo Lân, Lư Đạo Lân buộc phải khom người né tránh, Kim Thế Di chỉ chờ có thế, chỉ nghe bốp một tiếng, cây gậy đã giáng xuống mông của y, Lư Đạo Lân kêu lên oai oái.

Lâm Sinh thấy sư huynh bị nhục thì cả giận phóng lên, y là đệ tử đặc ý của Lộ Dân Đảm, trong Giang Nam thất hiệp Lộ Dân Đảm phong lưu tiêu sái, tề danh cùng với Bạch Thái Quan, Lâm Sinh rất giống sư phụ của y năm xưa, chỉ thấy y cả giận, vung một cây ngọc tiêu triển khai thủ pháp điểm huyết thượng thừa, võ công của y xếp hàng thứ tư trong đệ tử đời thứ ba phái Mang Sơn, y vừa nhẩy vào vòng chiến thì thực lực tăng lên. Kim Thế Di cười nói: “Hay, đánh cũng khá lắm, còn một người nữa sao không vẫn chưa xông lên?” người đó chính là Khâu Nguyên Giáp, đệ tử của phái Thiếu Lâm. Y thấy mình là khách, vốn chẳng nên nhiều chuyện, nay đệ tử của hai phái Thiên Sơn và Mang Sơn đều không phải là đối thủ của Kim Thế Di, Kim Thế Di lại chỉ đích danh y, dù y có thâm trầm đến mức nào cũng khó chịu đựng nổi, thế rồi mới nói: “Kim Thế Di, nay người đã cuồng vọng như thế, ta sẽ cho người biết thủ đoạn của đệ tử phái Thiếu Lâm”. Y không dùng binh khí mà phóng người vọt thẳng lên đám một quyền về phía Kim Thế Di.

Chính là: *Chống lại quân hào chẳng sợ chi, dưới núi Mang Sơn lộ thần oai.*

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.